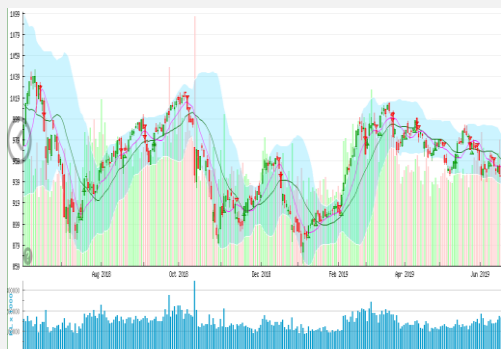


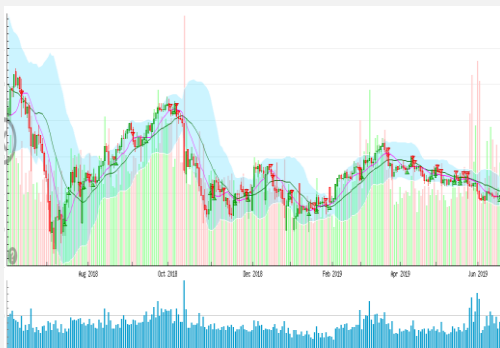
**Vn-index**  
944,01 -0,31% ↑ 112 60 ↓ 174



**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

Thị trường hồi phục khá tốt vào cuối phiên sáng và kéo dài sang cả phiên chiều. Những nhóm cổ phiếu suy giảm khá mạnh trong những phiên trước đó như VHM, HPG. Nhóm ngân hàng mà dẫn đầu là VCB quay trở lại tăng điểm mạnh mẽ cũng đóng góp đáng kể vào đà tăng của thị trường. Tuy nhiên VFS nhận thấy thị trường đang thiếu sự đồng thuận và phân hóa khá lớn. Do vậy xác suất thị trường tăng mạnh ngay trở lại là khá thấp, và nếu thị trường đảo chiều tăng điểm thì cơ hội trading cũng không nhiều do thời điểm cuối tháng 6 này, thị trường đang bước vào vùng trống thông tin cho đến tận mùa báo cáo quý 2 của các doanh nghiệp niêm yết bắt đầu sau gần 1 tháng nữa.

**Hnx-index**  
103,75 +0,24% ↑ 66 58 ↓ 61



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

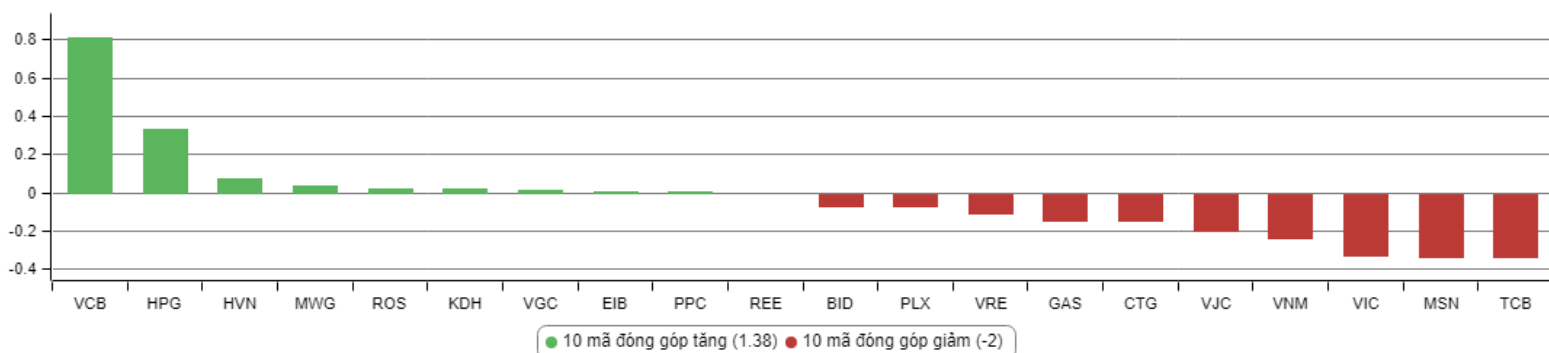
Vnindex tạo cây nến rút chân phản ứng lại với ngưỡng hỗ trợ 940. Việc hồi phục kỹ thuật là điều bình thường khi áp lực bán không còn quá lớn kết hợp với việc thị trường tài chính quốc tế cũng đang ổn định trở lại. Những chỉ báo như MFI, RSI cũng đang nằm gần vùng quá bán cho thấy xác suất hồi phục của thị trường khá cao.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Vnindex đang gặp khó khăn trong ngắn hạn, những nhóm ngành có giao dịch tốt nhất thị trường giai đoạn trước như nhóm ngành khu công nghiệp, dệt may, thủy sản cũng nhanh chóng xấu đi trong ngắn hạn. Vì vậy nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch ngắn hạn lúc này mà nên chọn danh mục có yếu tố cơ bản tốt, cổ tức đều đặn và chỉ số P/E hợp lý như NTC, C21, SZL, GMC để đầu tư dài hạn. Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ, có tỷ lệ pha loãng cao, không có nhiều tin tức hỗ trợ.

**Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn**

### TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



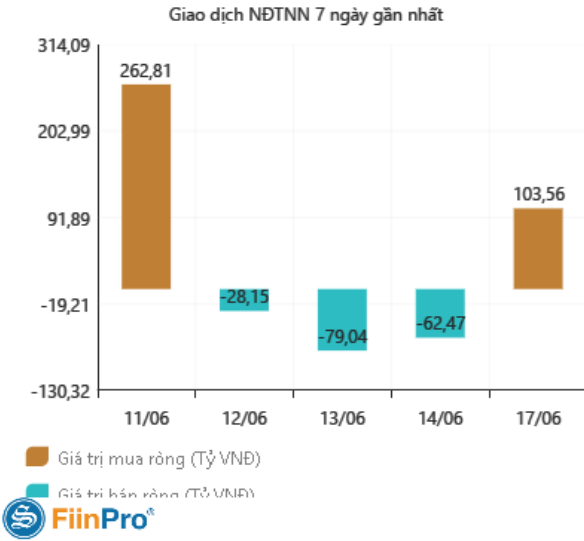
### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
46	GMC	45	42,6	01/04/2019	50	37			-	Chưa chốt
47	NTC	128	105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC	41,7	41,2	31/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt do thông tin bất lợi

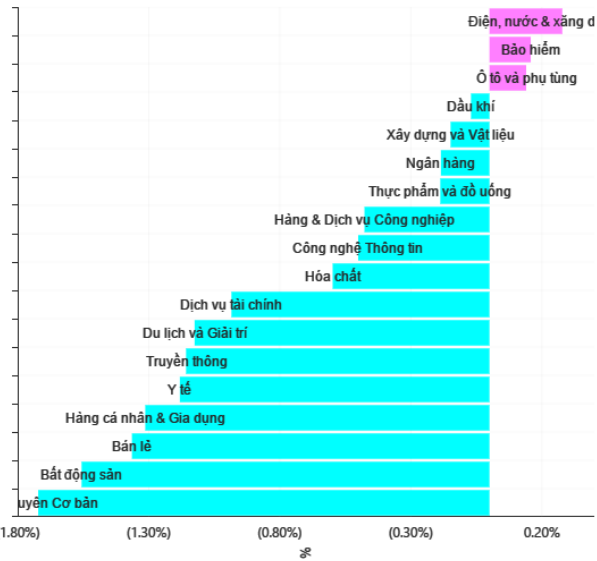
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9,7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
13	VPB	-	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR	-	26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	-	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL	-	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG	-	5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC	-	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	-	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGX	-	8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB	-	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	-	14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	-	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR	-	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE	-	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn

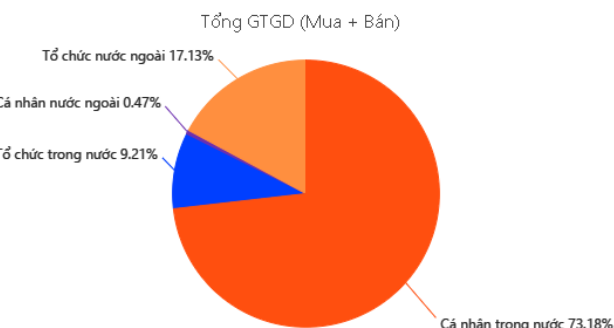
**GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX**



**TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY**



**GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ**



**Doanh nghiệp khó lớn, dễ chết yểu**

Số lượng doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động chiếm tỷ lệ cao, gần bằng số thành lập mới; hầu hết doanh nghiệp trong nước có quy mô nhỏ, năng lực sản xuất, cạnh tranh trong môi trường toàn cầu hạn chế. Câu hỏi đặt ra là môi trường kinh doanh chưa tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hay chính bản thân doanh nghiệp không chịu đổi mới?

Tại Diễn đàn đổi mới và phát triển doanh nghiệp ngày 18/6, Ts. Võ Trí Thành, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược thương hiệu và Cạnh tranh, lo ngại mục tiêu đạt 1 triệu doanh nghiệp (DN) vào năm 2020 sẽ khó khả thi.

Năm 2018 và đầu 2019, tỷ lệ DN tồn tại rất thấp. Trong khi đó, Luật DN nhỏ và vừa (DNNVV) có hiệu lực nhưng nhiều ưu đãi chưa đi vào thực tiễn. "Trước khi ban hành Luật hỏi hời bao nhiêu, giờ chìm lắng bấy nhiêu", ông Thành nói.

Theo Tổng cục Thống kê, 5 tháng đầu năm 2019, cả nước có gần 54.000 DN đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký 669,7 nghìn tỷ đồng, tăng 3,2% về số DN và tăng 29,6% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2018. Tuy nhiên, tổng số DN tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể và hoàn tất thủ tục giải thể cũng lên tới 44.825 DN. Như vậy, số DN "chết" gần bằng số DN thành lập mới.

Phân tích nguyên nhân, bà Lê Thị Xuân Huế, đại diện Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ KH&ĐT), cho hay DN rơi vào tình cảnh ngừng hoạt động là do phần lớn DN là DNNVV và năng lực cạnh tranh thấp (năng suất lao động, chiến lược cạnh tranh, khả năng tiếp cận vốn, tín dụng chưa tốt); môi trường đầu tư kinh doanh vẫn còn yếu tố gây cản trở như điều kiện kinh doanh làm khó DN; tiếp cận nguồn lực đất đai, tín dụng chưa đạt yêu cầu; quy luật thị trường cạnh tranh và đào thải.

**Vốn ngoại sẽ chảy mạnh vào ngân hàng**

Ngành tài chính - ngân hàng Việt luôn là lĩnh vực hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài, nhất là khi cổ phiếu "vua" đang thu hút vốn đầu tư. Tuy nhiên, tỷ lệ room ngoại còn lại tại ngân hàng không nhiều.

Nhà đầu tư ngoại mạnh tay rút vốn

Giới phân tích tài chính nhận định, cùng với dòng chảy vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và dòng vốn gián tiếp (FII) vào Việt Nam gia tăng năm nay, tài chính - ngân hàng vẫn là lĩnh vực được các nhà đầu tư ngoại quan tâm.

Sự kỳ vọng này được đánh giá là hoàn toàn có cơ sở khi mới chỉ qua 2 tháng đầu năm 2019 đã có nhiều tín hiệu cho thấy nhà đầu tư nước ngoài đã và sẽ mạnh tay rút vốn vào lĩnh vực tài chính - ngân hàng Việt Nam. Cụ thể, đầu năm 2019, Vietcombank (VCB) đã phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho đối tác GIC của Singapore và Mizuho Bank - một trong những định chế tài chính lớn nhất của Nhật Bản, thu về khoảng 6.200 tỷ đồng (tương đương với khoảng 265 triệu USD).

VCB đã được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) chấp thuận tăng vốn điều lệ lên 37.088 tỷ đồng, đẩy nhanh kế hoạch trở thành ngân hàng lớn nhất Việt Nam. Tuy vậy, trong kỳ ĐHCĐ thường niên diễn ra vào ngày 26/4/2019, ngân hàng này tiếp tục trình cổ đông tăng thêm vốn. Bởi lượng cổ phần có giá trị lớn đã phát hành cho cổ đông ngoại nói trên cũng chỉ mới chiếm khoảng 30% trong tổng kế hoạch phát hành cổ phiếu của VCB.

**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
06/17/2019	VN30F1906	-0,57%	860,60	860,90	852,50	854,00	87.715	7.502,71
06/17/2019	VN30F1907	-0,74%	865,90	866,00	855,80	858,00	5.302	455,48
06/17/2019	VN30F1909	-0,51%	866,90	867,00	859,00	862,50	69	5,95
06/17/2019	VN30F1912	-0,67%	867,00	867,00	858,60	860,30	71	6,12

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
ABT	42,1	6,72%	10		DTA	5,68	-6,89%	9.360	
HVX	2,9	6,62%	1.000		TSC	1,49	-6,88%	163.770	
PJT	12,75	6,25%	20		UDC	4,88	-6,87%	5.820	
RIC	7,48	5,95%	600		HTL	18,35	-6,85%	40	
TCT	57	5,75%	4.570		TMT	8,2	-6,82%	207.500	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
HKB	0,8	14,29%	311.700		BED	45,9	-10%	100	
SDC	15,4	10%	100		HLY	29,7	-10%	200	
PJC	33	10%	100		TTL	8,2	-9,89%	200	
NFC	5,5	10%	100		KSD	6,4	-9,86%	700	
PV2	3,4	9,68%	100		VC1	15,6	-9,83%	300	

TOP MUA RÒNG HSX				TOP BÁN RÒNG HSX			
Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua ròng (Tr. VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán ròng (Tr. VNĐ)
VNM	123	-0,57%	29.267.750	VHM	78	0,00%	-44.625.510
POW	15,8	-0,94%	26.215.980	YEG	87	-5,23%	-20.052.190
HPG	23,05	2,67%	22.175.210	EIB	18,6	0,27%	-18.031.640
BVH	80,5	0,00%	20.605.770	NVL	56,8	-1,73%	-8.998.670
E1VFN30	14,05	-0,99%	17.640.654	CTG	20,25	-0,98%	-8.045.220

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

---

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.